

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 12, Điều 14, Điều 15, Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST-TCDS ngày 13 tháng 10 năm 2023, Về việc: Tranh chấp quyền sử dụng đất, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Đinh Thị V, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Ông Lương Văn M, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Đinh Văn P

Địa chỉ: Bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Bà Đinh Thị N

Địa chỉ: Bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng

3. Bà Đinh Thị H

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đinh Thị V, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Ông Lương Văn M, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Đinh Văn P

Địa chỉ: Bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Bà Đinh Thị N

Địa chỉ: Bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng

3. Bà Đinh Thị H

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về phân đất**: Gia đình Ông Lương Văn M, bà Đinh Thị H được quyền quản, lý sử dụng diện tích đất đã xây dựng nhà ở, các công trình phụ được xác định theo các điểm như sau:

+ Cạnh phía Tây giáp đường quốc lộ 4A, dài 5m50.

+ Cạnh phía Đông kéo từ mép bẻ phốt sau nhà ông M đến mép bờ đường đi Bản Nghèn, xã Đức Long, dài 8m20.

+ Cạnh phía Nam giáp đường đi Bản Nghèn, xã Đức Long, kéo từ cột điện sau nhà ông M đến đường quốc lộ 4A, dài 26m70.

+ Cạnh phía Bắc giáp quán của chị Đinh Thị A (thuê đất nhà bà V, ông P để dựng quán), kéo từ mép bẻ phốt đến đường quốc lộ 4A, dài 26m80, “lấy ranh giới là nền nhà và công trình phụ của ông M, bà H làm chuẩn”.

Diện tích phần đất trên thuộc thửa đất số 4, tờ bản đồ số 1, địa chỉ: Cốc Bao, xã Đức Long, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. UBND huyện Thạch An cấp cho hộ ông Đinh Văn P, bà Đinh Thị V ngày 14/4/2006.

Số đo trên do gia đình bà V và gia đình ông M tiến hành đo đạc bằng thước dây.

Các bên tự có trách nhiệm liên hệ cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Về các cây đã trồng sau nhà ở của ông M: Gia đình Ông Lương Văn M trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải ngày 07/12/2023 có trách nhiệm chặt hạ các cây đã trồng sau nhà trả lại đất cho gia đình bà Đinh Thị V.

- **Về án phí**:

Bà Đinh Thị V và Ông Lương Văn M mỗi người nộp 75.000.đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận bà Đinh Thị V đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0000978 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An do vậy bà Đinh Thị V được hoàn trả 225.000đ (hai trăm hai mươi năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lương Văn M là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn số 98 /XN - UBND ngày 19/10/2023 của UBND xã Thụy Hùng, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Ông Lương Văn M thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Phan Vũ Hoàng